

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 115/BC-HĐND

Cà Mau, ngày 11 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Tổng hợp kết quả thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh trình kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh¹, ngày 05 và 09/5/2026, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh chủ trì, phối hợp với các Ban của HĐND tỉnh tổ chức Hội nghị thẩm tra các văn bản trình kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XI. Tại Hội nghị, thành viên Ban, các đại biểu tham dự cơ bản thống nhất với nội dung của các tờ trình và dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình; có nhiều ý kiến đóng góp, thảo luận đối với các văn bản và được đại diện lãnh đạo UBND tỉnh, các sở, ngành giải trình, làm rõ, đồng thời tiếp thu những ý kiến đóng góp xác đáng, phù hợp.

Qua ý kiến thảo luận tại Hội nghị thẩm tra, Ban đã tổng hợp báo cáo thẩm tra riêng từng văn bản², kết quả như sau:

1. Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới trên địa bàn tỉnh Cà Mau đến năm 2030

Về phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết xây dựng theo quy định khoản 1 Điều 6 Thông tư số 75/2021/TT-BTC ngày 09/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý tài chính thực hiện Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030 và thay thế Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ đối với sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới trên địa bàn tỉnh Cà Mau đến năm 2030

Theo đó, đối tượng hỗ trợ là tổ chức, cá nhân thực hiện đăng ký bảo hộ sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu; đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới; với mức hỗ trợ đối với đăng ký bảo hộ trong nước và mức hỗ trợ đăng ký bảo hộ ở nước ngoài, cụ thể: Đối với đơn đăng ký bảo hộ sáng chế và đăng ký bảo hộ, công nhận giống cây trồng mới: 30 triệu đồng/đơn; Đối với đơn

¹Công văn số 83/HĐND-TT ngày 16/4/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh về việc phân công thẩm tra văn bản trình Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) HĐND tỉnh khóa XI.

² Các Báo cáo số: 107/BC-HĐND; 108/BC-HĐND; 109/BC-HĐND; 110/BC-HĐND; 111/BC-HĐND; 112/BC-HĐND; 113/BC-HĐND; 114/BC-HĐND ngày 11/5/2026.

đăng ký bảo hộ kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu: 15 triệu đồng/văn bằng bảo hộ. 2. Đối với đăng ký bảo hộ ở nước ngoài là 60 triệu đồng/đơn được chấp nhận hợp lệ.

Mức hỗ trợ của dự thảo Nghị quyết được quy định bằng mức hỗ trợ của Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau là phù hợp với điều kiện của tỉnh.

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo nghị quyết, kính trình HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến.

2. Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 – 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Nghị quyết xây dựng theo quy định khoản 1 Điều 11 Thông tư số 35/2021/TT-BTC ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định cơ chế quản lý tài chính thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 (gọi tắt là Chương trình 1322) và thay thế Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định nội dung, mức chi thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và mức chi thực hiện Chương trình 1322 kế thừa hợp lý Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND; một số quy định và văn bản viện dẫn được điều chỉnh để đảm bảo theo quy định hiện hành.

Tại Hội nghị thẩm tra, đại biểu thảo luận, đề nghị cơ quan trình bỏ cụm từ “nội dung” trong tên dự thảo Nghị quyết cho phù hợp với quy định về thẩm quyền của HĐND tỉnh quy định cụ thể tại Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 35/2021/TT-BTC. Theo đó, đề nghị cơ quan trình rà soát loại bỏ những nội dung trong dự thảo Nghị quyết mà Thông tư số 35/2021/TT-BTC không có quy định.

Sau Hội nghị thẩm tra, các ý kiến của đại biểu được cơ quan trình tiếp thu đầy đủ, Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo nghị quyết, kính trình HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến.

3. Dự thảo Nghị quyết tiếp tục có hiệu lực Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 07/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định nội dung, mức hỗ trợ khuyến khích người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Cà Mau đến hết ngày 31/12/2026

Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND ngày 07/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định nội dung, mức hỗ trợ khuyến khích người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Cà Mau

được ban hành trên cơ sở quy định tại khoản 5 Điều 20 Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025; và được thay thế bởi Thông tư 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính³. Đến nay phạm vi điều chỉnh về thời gian của Thông tư 55/2023/TT-BTC đã kết thúc nhưng chưa có văn bản thay thế hoặc hướng dẫn mới.

Tại Điểm b khoản 7 Điều 1 Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định: *“Đối với ngân sách nhà nước năm 2025 (bao gồm cả vốn của năm 2021, năm 2022, năm 2023, năm 2024 đã được chuyển nguồn sang năm 2025) của 03 chương trình mục tiêu quốc gia (xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi) chưa thực hiện hoặc chưa giải ngân hết trong năm 2025 được kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026”*.

Để tạo cơ sở pháp lý cho các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện nhiệm vụ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030 trên địa bàn tỉnh không bị gián đoạn, việc ban hành Nghị quyết là phù hợp và đúng thẩm quyền của HĐND tỉnh⁴.

Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo nghị quyết, kính trình HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến.

4. Nghị quyết quy định nội dung và chức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 – 2030” trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Nghị quyết xây dựng theo quy định tại khoản 3, khoản 4, Điều 6 Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 08/3/2022 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định về hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 – 2030” và thay thế 02 Nghị quyết: Nghị quyết số 13/2014/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc quy định mức chi hỗ trợ cho công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu và Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu Quy định nội dung và mức chi

³ Về nội dung giao cho HĐND tỉnh quy định nội dung, mức hỗ trợ khuyến khích người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số tham gia học xóa mù chữ của Thông tư số 15/2022/TT-BTC không có gì thay đổi so với Thông tư số 15/2022/TT-BTC, nên Nghị quyết số 11/2023/NQ-HĐND tiếp tục được áp dụng thực hiện trên địa bàn tỉnh.

⁴ Điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

thực hiện đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 – 2030”.

Về nội dung chi: Cơ bản theo 07 nhóm nội dung chi của Thông tư số 17/2022/TT-BTC, có một số ít nội dung được quy định riêng cho phù hợp với điều kiện của địa phương.

Về mức chi: Cơ bản kế thừa hợp lý các mức chi đã được quy định tại Nghị quyết số 13/2014/NQ-HĐND và Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu. Kinh phí thực hiện dự kiến khoảng 5,9 tỷ đồng/năm. Nhìn chung các mức chi trong dự thảo Nghị quyết là phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

Tại Hội nghị thẩm tra, đại biểu thảo luận và có ý kiến góp ý đối với dự thảo nghị quyết, cụ thể:

- Về nội dung mức chi tại Điều 3: Đại biểu đề nghị cơ quan trình điều chỉnh cụm từ: “*thực hiện theo quy định hiện hành của địa phương*” thành “*thực hiện theo quy định hiện hành*” tại khoản 1, khoản 3; điểm b, khoản 4; điểm a, khoản 6. Lý do, các Nghị quyết của HĐND tỉnh cần viện dẫn để thực hiện mức chi cụ thể theo nội dung chi các khoản điểm nêu trên đang trong quá trình xây dựng để trình HĐND tỉnh ban hành thay thế trước ngày 01/6/2026. Đó đó diễn đạt chung “*thực hiện theo quy định hiện hành*” cho phù hợp với tình hình thực tế địa phương.

- Tại khoản 5 Điều 3; điểm h, khoản 6 Điều 3; khoản 7 Điều 3: Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, thực hiện mức chi đúng theo Thông tư số 17/2022/TT-BTC. Do đó đề nghị diễn đạt lại theo hình thức “*viện dẫn thực hiện các điều khoản của Thông tư số 17/2022/TT-BTC*” cho phù hợp quy định về trình bày nội dung văn bản quy phạm pháp luật.

- Tại điểm b khoản 6 Điều 3, về mức hỗ trợ học phẩm đối với các học viên các lớp học xóa mù chữ: Quy định theo dự thảo nghị quyết là chưa phù hợp, vì tại điểm c, khoản 3 Điều 6 Nghị định 66/2025/NĐ-CP⁵ quy định chung *gồm đồ dùng cá nhân và học phẩm*; do đó đề nghị cơ quan trình quy định mức chi hỗ trợ học phẩm cho học viên thành *số tiền cụ thể* phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

- Ngoài ra, một số đại biểu thảo luận về cách trình bày điều, khoản, điểm; bổ sung quy định điều, khoản chuyển tiếp để đảm bảo chặt chẽ khi thực hiện.

Sau Hội nghị thẩm tra, các ý kiến của đại biểu được cơ quan trình tiếp thu đầy đủ, Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết, kính trình HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến.

⁵ Nghị định 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách.

5. Nghị quyết quy định mức hỗ trợ khuyến khích đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích và người trực tiếp tham gia tập huấn, bồi dưỡng trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Cà Mau

Việc xây dựng Nghị quyết biện pháp có tính chất đặc thù của địa phương theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 21 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Luật số 87/2025/QH15, đồng thời **thay thế** Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu quy định chính sách khen thưởng đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu là phù hợp với quy định, đúng thẩm quyền.

Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, mức hỗ trợ xây dựng kế thừa phù hợp một phần Nghị quyết số 19/2023/NQ-HĐND; đồng thời bổ sung, điều chỉnh mức chi hỗ trợ khuyến khích đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

- Tại Hội nghị thẩm tra, đại biểu thảo luận và cho ý kiến đối với nội dung dự thảo Nghị quyết, cụ thể:

+ **Về tên dự thảo nghị quyết:** Đại biểu góp ý tên dự thảo nghị quyết chưa đảm bảo tính khái quát, chưa sát với mục tiêu hướng tới là hỗ trợ khuyến khích tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong các kỳ thi thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; có nội dung chưa phù hợp như “*ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Cà Mau*”. Đại biểu thống nhất điều chỉnh tên dự thảo nghị quyết thành: “*Quy định mức chi hỗ trợ khuyến khích đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo*”.

+ Điều 1, Điều 3 về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

Dự thảo Nghị quyết quy định có một số nội dung chưa phù hợp, chưa thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết và các quy định có liên quan; từ ngữ diễn đạt chưa cụ thể, rõ ràng dễ gây nhầm lẫn, có nhiều cách hiểu. Do đó, đề nghị điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, thống nhất và đảm bảo đúng quy định.

Theo đó, đề nghị điều chỉnh lại như sau:

“ Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi hỗ trợ khuyến khích đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi (gọi chung là kỳ thi) thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo, gồm:

1. Kỳ thi chọn học sinh giỏi và kỳ thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp tỉnh, quốc gia, khu vực quốc tế, quốc tế do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo

dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau tổ chức hoặc cử tham gia.

2. Kỳ thi cấp tỉnh ngoài quy định tại khoản 1 Điều này do Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau tổ chức theo quy định chuyên môn của ngành giáo dục và đào tạo”.

Điều 2. Đối tượng áp dụng:

1. Học sinh, học viên, sinh viên (gọi chung là học sinh) đang học tập tại các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Cà Mau đạt thành tích cao trong các kỳ thi quy định tại khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết này.

2. Trẻ em, học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Cà Mau đạt thành tích cao trong các kỳ thi quy định tại khoản 2 Điều 1 của Nghị quyết này.

3. Cá nhân hoặc tập thể là giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục của cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Cà Mau trực tiếp tham gia tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn học sinh đạt thành tích cao trong các kỳ thi quy định tại khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết này.

4. Các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo; cơ sở giáo dục và đào tạo và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Cà Mau”.

+ **Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ khuyến khích:** Đại biểu đề nghị bỏ quy định tại khoản 2 Điều 3, do đây là nghị quyết biện pháp có tính chất đặc thù nhằm hỗ trợ khuyến khích ngoài các các chế độ khen thưởng của Luật Thi đua, khen thưởng. Đồng thời đề nghị bổ sung thêm quy định “Không thực hiện hỗ trợ khuyến khích đối với các kỳ thi không được cơ quan có thẩm quyền công nhận; không do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau tổ chức hoặc cử tham gia theo quy định”.

+ **Điều 4. Mức chi hỗ trợ khuyến khích:** Đại biểu thống nhất với mức chi hỗ trợ trong dự thảo nghị quyết. Tuy nhiên, nội dung khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 đại biểu đề nghị điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp, thống nhất các nội dung của dự thảo nghị quyết, phù hợp với quy định hiện hành. Cụ thể như sau:

Khoản 1, điều chỉnh thành: “1. Mức chi hỗ trợ khuyến khích đối với cá nhân đạt thành tích cao trong các kỳ thi quy định tại khoản 1 Điều 1 của nghị quyết này”. Đồng thời bỏ bảng biểu, diễn đạt lại thành 4 điểm “a) Đối với kỳ thi cấp tỉnh; b) Đối với kỳ thi cấp quốc gia; c) Đối với kỳ thi khu vực quốc tế; d) Đối với kỳ thi quốc tế”.

Tại khoản 2, điều chỉnh như sau: “Mức chi hỗ trợ khuyến khích đối với cá nhân đạt thành tích cao trong các kỳ thi quy định tại khoản 2 Điều 1 của nghị

quyết này bằng 70% mức chi hỗ trợ khuyến khích quy định đối với kỳ thi cấp tỉnh tại điểm a khoản 1 Điều này”.

Tại khoản 4, điều chỉnh thành khoản 3 và nội dung điều chỉnh như sau: “Mức chi hỗ trợ khuyến khích đối với cá nhân hoặc tập thể trực tiếp tham gia tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn đội tuyển học sinh đạt thành tích cao trong các kỳ thi quy định tại khoản 1 Điều 1 của nghị quyết này bằng 50% mức chi hỗ trợ khuyến khích của học sinh được quy định tại khoản 1 Điều này”.

Tại khoản 3, điều chỉnh thành khoản 4; bỏ cấp xã và nội dung điều chỉnh như sau: “Mức chi hỗ trợ khuyến khích đối với tập thể đạt thành tích cao toàn đoàn tại các kỳ thi cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau tổ chức”. Đồng thời bỏ bảng biểu, diễn đạt lại thành 4 điểm: “a) Huy chương Vàng hoặc giải Nhất b) Huy chương Bạc hoặc giải Nhì; c) Huy chương Đồng hoặc giải Ba; d) Giải Tư hoặc Khuyến khích”.

Đối với khoản 5 Điều 4, đại biểu thống nhất đề nghị bỏ quy định này cho phù hợp với mục đích, ý nghĩa hỗ trợ khuyến khích của Nghị quyết.

Sau hội nghị thẩm tra, các ý kiến của đại biểu được cơ quan trình tiếp thu đầy đủ, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo nghị quyết, kính trình HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến.

6. Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ kinh phí xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Nghị quyết xây dựng theo quy định tại khoản 3 Điều 22 Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư và thay thế Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định mức chi hỗ trợ kinh phí xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

- Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và mức chi cơ bản kế thừa Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND. Theo đó Mức chi hỗ trợ kinh phí xây dựng mới hoặc thay thế hương ước, quy ước là: 2.000.000 đồng/hương ước, quy ước; áp dụng mức hỗ trợ chỉ 01 lần cho 01 hương ước, quy ước.

Mức chi hỗ trợ kinh phí soạn thảo sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước là: 1.200.000đ/hương ước, quy ước; áp dụng đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị định 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ.

Mức chi hỗ trợ kinh phí thực hiện hương ước, quy ước là: 1.000.000 đồng/năm/hương ước, quy ước.

- Tại Hội nghị thẩm tra, các đại biểu thảo luận, có ý kiến về nội dung dự

thảo nghị quyết, cụ thể như sau:

+ Tại khoản 2 Điều 3 đề nghị bỏ cụm từ “áp dụng đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ”. Vì Nghị định đã quy định rõ trường hợp nào được hỗ trợ khi sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước.

Sau Hội nghị thẩm tra, các ý kiến của đại biểu được cơ quan trình tiếp thu đầy đủ, Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo nghị quyết, kính trình HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến.

7. Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khuyến khích đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao tại các cuộc thi quốc tế, khu vực quốc tế, quốc gia và khu vực, liên khu vực trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn, văn học nghệ thuật và báo chí trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Đây là dự thảo Nghị quyết xây dựng biện pháp có tính chất đặc thù của địa phương nhằm hỗ trợ khuyến khích đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao tại các cuộc thi quốc tế, khu vực quốc tế, quốc gia và khu vực, liên khu vực trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn, văn học nghệ thuật và báo chí trên địa bàn tỉnh Cà Mau và thay thế Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2022 của HĐND tỉnh Bạc Liêu quy định chính sách khen thưởng khuyến khích đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn, văn học nghệ thuật và báo chí trên địa bàn tỉnh.

Về thẩm quyền ban hành theo thực hiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Nghị quyết quy định 03 mức hỗ trợ, gồm: Mức hỗ trợ khuyến khích trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn; mức hỗ trợ khuyến khích trong lĩnh vực văn học nghệ thuật và mức hỗ trợ khuyến khích trong lĩnh vực báo chí.

- Tại Hội nghị thẩm tra, các đại biểu thảo luận, có ý kiến về nội dung dự thảo nghị quyết, cụ thể:

+ Tên dự thảo Nghị quyết đề nghị sửa cụm từ “chính sách” thành cụm từ “mức chi” cho phù hợp nội dung nghị quyết. Đồng thời bỏ cụm từ “trên địa bàn tỉnh Cà Mau” cho phù hợp cấp độ các cuộc thi.

+ Nội dung diễn đạt trong nghị quyết không sử dụng chữ nghiêng; không sử dụng dấu ba chấm “...” trong dự thảo Nghị quyết. Đề nghị các từ viết tắt trong nghị quyết các từ “FIAP, PSA, ISF, RPS, GPU, IAAP”, có diễn đạt thành chữ Tiếng Việt cụ thể.

+ Đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình, làm rõ tại sao không quy định mức chi giải khuyến khích đối với các cuộc thi quốc gia. Đối với nội dung này cơ

quan soạn thảo có ý kiến giải trình như sau: Nội dung này kế thừa nghị quyết trước đang thực hiện, mặt khác giải khuyến khích cấp quốc gia trong các lĩnh vực này không mang tính cạnh tranh cao, không phù hợp với mục đích khuyến khích đạt thành tích cao của nghị quyết.

+ Các mức chi hỗ trợ trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn và lĩnh vực văn học nghệ thuật tại điểm a khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 3 đề nghị không sử dụng bảng, mà diễn đạt thành điều khoản điểm cho phù hợp với quy định.

+ Tại điểm a khoản 3 Điều 3 trong lĩnh vực báo chí đề nghị nghiên cứu bổ sung một số giải mới mang tính chất, quy mô lớn đã thực hiện trong thời gian qua như: Giải Diên Hồng; Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Cơ quan soạn thảo tiếp thu ý kiến đóng góp.

Sau Hội nghị thẩm tra, các ý kiến của đại biểu được cơ quan trình tiếp thu, giải trình đầy đủ, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết, kính trình HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến.

8. Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi giải thưởng, bồi dưỡng đối với hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật và thể thao phong trào trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Dự thảo Nghị quyết xây dựng biện pháp có tính chất đặc thù của địa phương theo quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và thay thế Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định mức chi giải thưởng, bồi dưỡng đối với hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật và thể thao phong trào trên địa bàn tỉnh Cà Mau là phù hợp với quy định, đúng thẩm quyền.

Dự thảo Nghị quyết quy định các mức chi giải thưởng, gồm: Mức chi giải thưởng tại các hội thi, hội diễn, liên hoan thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật và thể thao phong trào trên địa bàn tỉnh Cà Mau do cấp tỉnh và cấp xã tổ chức; Mức chi bồi dưỡng cho các thành phần nhân sự tham gia tổ chức hội thi, hội diễn, liên hoan phong trào cấp tỉnh, cấp xã tổ chức. Về cơ bản, hầu hết các mức chi kế thừa bằng với mức chi Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND; đồng thời có điều chỉnh, bổ sung một số nội dung, mức chi cho phù hợp với tình hình của địa phương và quy định chuyên môn của ngành. Nhìn chung các mức chi là phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

- Tại Hội nghị thẩm tra, các đại biểu thảo luận, có ý kiến về nội dung dự thảo nghị quyết, cụ thể như sau:

+ Các mức chi giải thưởng tại khoản 1 Điều 3 và khoản 1 Điều 4 đề nghị không sử dụng bảng mà diễn đạt thành điều, khoản, điểm cho phù hợp với quy định cách thức trình bày của văn bản quy phạm pháp luật.

+ Tại khoản 1 Điều 4:

Mức chi bồi dưỡng đối với Phó Chủ tịch Hội đồng và các thành viên Hội đồng Nghệ thuật, Hội đồng giám khảo hoặc Ban giám khảo (trong tỉnh) bằng nhau (1,2 lần mức lương cơ sở/người/ngày) là chưa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; đề nghị **giảm** mức chi bồi dưỡng đối với các thành viên xuống **thấp hơn** mức chi bồi dưỡng của Phó Chủ tịch Hội đồng.

Đồng thời, đại biểu đề nghị bổ sung quy định mức chi bồi dưỡng cho Phó Chủ tịch Hội đồng Nghệ thuật, Hội đồng Giám khảo hoặc Ban Giám khảo (ngoài tỉnh) theo hướng: mức chi bồi dưỡng thấp hơn Chủ tịch Hội đồng (ngoài tỉnh) và cao hơn mức chi bồi dưỡng của thành viên Hội đồng (ngoài tỉnh).

+ Tại khoản 2 Điều 3 và khoản 2 Điều 4, về mức chi giải thưởng, bồi dưỡng đối với cấp xã tại: đề nghị cơ quan trình nâng mức giải thưởng lên “không quá 60% mức chi giải thưởng của tỉnh”, cho phù hợp với quy mô, tính chất của hội thi, hội diễn, liên hoan cấp xã hiện nay.

+ Đề nghị bổ sung Điều khoản chuyển tiếp trong dự thảo Nghị quyết.

+ Ngoài ra, một số đại biểu đóng góp về câu từ, thể thức trình bày.

Sau Hội nghị thẩm tra, các ý kiến của đại biểu được cơ quan trình tiếp thu, giải trình đầy đủ, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo nghị quyết, kính trình HĐND tỉnh xem xét, cho ý kiến.

Trên đây là Báo cáo tổng hợp kết quả thẩm tra của Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh, trình Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI./.

Nơi nhận:

- Đại biểu HĐND tỉnh Khóa XI;
- TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Khách mời Kỳ họp thứ 2;
- Lãnh đạo VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng CT HĐND;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, QT.

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN



Trần Thị Huỳnh Dao